

người. Những lượng chủng tử của ngũ uẩn bất tịnh do kết quả của những hành động trong quá khứ vẫn sanh hoại trụ diệt liên tục từng sátna trong nhục thân của Ngài. Đồng thời, Ngài cũng là một vị thánh nhân và là một vị Phật toàn giác. Ngài là một thánh nhân vì Ngài đã tận diệt những phiền não bất tịnh, thành tựu những thanh tịnh pháp. Ngài là chính bậc toàn giác tối thượng.

Những đệ tử của Ngài sau này cũng đạt được sự giải thoát tương tự. Ít ra trong ý nghĩa này, tất cả đều bình đẳng nhau khi đã đạt được giải thoát, không có gì khác biệt. Tất cả đều giác ngộ như nhau, nhưng trình độ giác ngộ của họ không tương đồng với sự hoàn toàn giác ngộ của chư Phật. Vì vậy, cũng không nên quá hiểu lầm lời Phật dạy: ‘Chúng sinh cũng là Phật chưa giác ngộ’ mà vọng tâm kiêu ngạo.

Đức Thích Ca Mâu Ni thành bậc chánh đẳng toàn giác là nhờ trí tuệ và công đức tích lũy từ vô số kiếp. Sau khi Ngài giác ngộ, những công đức ấy chuyển thành những công dụng cứu độ chúng sanh của Phật, đặc biệt là từ sự toàn giác và lòng đại từ bi của Ngài. Trí tuệ toàn giác là biết được những đặc tính chung và riêng của vạn vật, tức là tận cùng pháp tánh của vũ trụ; lòng đại từ bi trải rộng đến tất cả chúng sinh khiến cho thoát khỏi luân hồi, khổ đau. Thực ra, nếu 4 sự kiện: sanh, già, bệnh và chết không có, thì Đức Phật sẽ không ra đời, nhưng khi sanh, già, bệnh và chết có mặt, thì Phật vì đại nhân duyên tự hiển hiện trong cõi Ta Bà.

Đức Phật đã dùng 45 năm cuối đời để giảng thuyết giáo lý, thành lập tăng đoàn và độ hàng tại gia cư sĩ. Khi nhân duyên hóa độ đã tạm mãn trong kiếp lịch sử của Ngài, Ngài nhập vô